

**DANH SÁCH PHÒNG THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
NGÀY 19/12/2021**

STT	Mã học viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Lớp	Đăng ký Test Covid	Phòng Thi	Giảng đường	Ca thi
1	CH290052	Bùi Thị	Lan	07/03/1987	Hung Yên	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29F	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
2	CH290474	Ngô Ngọc	Lan	07/02/1982	Bắc Giang	Quản trị nhân lực	K29H	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
3	CH290304	Nguyễn Thị Quỳnh	Lan	27/01/1994	Nam Định	Quản trị doanh nghiệp	K29B	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
4	CH290145	Lê Thị Nhật	Lê	07/11/1996	Nam Định	Logistics	K29G	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
5	CH290053	Lê Thị	Liên	23/04/1984	Thanh Hóa	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29F	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
6	CH290597	Nguyễn Thị Kim	Liên	04/09/1994	Hà Nam	Tài chính ngân hàng	K29D	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
7	CH280859	Đoàn Phương	Linh	22/11/1994	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	8	D2-101	Chiều
8	CH290801	Đỗ Thị Ngọc	Linh	20/08/1993	Hà Nội	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29A	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
9	CH291122	Lê Diệu	Linh	21/11/1995	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29Y	0	8	D2-101	Chiều
10	CH280860	Lê Thị Diệu	Linh	01/03/1994	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	8	D2-101	Chiều
11	CH290987	Lưu Hải	Linh	01/09/1998	Thái Nguyên	QTKD quốc tế	K29C	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
12	CH290108	Ma Trương Mai	Linh	10/11/1996	Thái Nguyên	Kinh tế đầu tư	K29E	0	8	D2-101	Chiều
13	CH280862	Nguyễn Chí	Linh	02/01/1985	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	8	D2-101	Chiều
14	CH280861	Nguyễn Thị Diệu	Linh	22/02/1986	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	8	D2-101	Chiều
15	CH290802	Nguyễn Thị Hoài	Linh	19/11/1995	Lai Châu	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29P	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
16	CH290608	Nguyễn Thị Thúy	Linh	14/08/1997	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29N	0	8	D2-101	Chiều
17	CH290398	Nguyễn Thủy	Linh	21/05/1994	Nghệ An	QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)	K29C	Đăng ký	8	D2-101	Chiều
1	CH290800	Nguyễn Thủy	Linh	29/09/1998	Hà Nội	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29P	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
2	CH280863	Bùi Hồng	Linh	20/12/1976	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	9	D2-104	Chiều
3	CH290401	Đỗ Thăng	Long	31/08/1983	Hà Nội	QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)	K29C	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
4	CH290093	Nguyễn Như	Mai	29/04/1993	Nam Định	Kinh tế bảo hiểm	K29D	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
5	CH290622	Nguyễn Phương	Mai	29/11/1996	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29M	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
6	CH291126	Nguyễn Thị Thanh	Mai	07/06/1989	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29Y	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
7	CH290621	Nguyễn Thị Vũ	Mai	16/04/1984	Hòa Bình	Tài chính ngân hàng	K29M	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
8	CH290055	Tăng Tuyết	Mai	10/11/1989	Hà Nội	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29F	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
9	CH290402	Lưu Bá	Mạnh	23/11/1991	Hà Tây	QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)	K29H	0	9	D2-104	Chiều
10	CH290805	Lê Anh	Minh	20/07/1997	Hà Nội	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29P	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
11	CH290058	Nguyễn Hồng	Minh	06/10/1984	Hà Nam	Quản lý kinh tế và chính sách	K29K	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
12	CH290629	Nguyễn Tiến	Minh	04/08/1991	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29D	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
13	CH290770	Nguyễn Tuấn	Minh	03/10/1991	Nam Định	Thống kê kinh tế	K29E	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
14	CH290628	Trịnh Lê	Minh	27/06/1998	Thanh Hóa	Tài chính ngân hàng	K29M	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
15	CH290404	Phạm Thị Tâm	Mỹ	29/12/1995	Hải Dương	QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)	K29H	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
16	CH280864	Lê Quang	Nam	07/04/1980	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	9	D2-104	Chiều
17	CH290631	Nguyễn Hữu	Nam	28/04/1991	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29M	Đăng ký	9	D2-104	Chiều
18	CH280865	Nguyễn Tiến	Nam	15/12/1984	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	9	D2-104	Chiều
1	CH290632	Phạm Đức	Nam	23/10/1988	Ninh Bình	Tài chính ngân hàng	K29N	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
2	CH290318	Nguyễn Hữu	Nội	26/12/1982	Hà Nội	Quản trị doanh nghiệp	K29B	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
3	CH290406	Đỗ Thị	Nga	03/09/1981	Thanh Hóa	QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)	K29H	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
4	CH281165	Lê Thị Thanh	Nga	22/01/1992	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	10	D2-106	Chiều
5	CH290060	Nguyễn Thị	Nga	04/12/1987	Hải Dương	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29A	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
6	CH290478	Nguyễn Thị	Nga	30/11/1994	Hà Nam	Quản trị nhân lực	K29C	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
7	CH290059	Nguyễn Thị	Nga	21/08/1987	Nghệ An	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29F	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
8	CH290373	Hoàng Tuyết	Ngân	09/12/1989	Hà Nội	QTKD quốc tế	K29C	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
9	CH281168	Nguyễn Thị	Ngân	24/09/1990	Hà Tĩnh	Tài chính ngân hàng K28 (Vinh)	Tài chính - Ngân hàng	0	10	D2-106	Chiều
10	CH290639	Phan Lê	Nghĩa	09/04/1982	Nghệ An	Tài chính ngân hàng	K29D	0	10	D2-106	Chiều
11	CH280866	Trần Thị Nhật	Nghĩa	04/06/1986	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	10	D2-106	Chiều

**DANH SÁCH PHÒNG THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
NGÀY 19/12/2021**

STT	Mã học viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Lớp	Đăng ký Test Covid	Phòng Thi	Giảng đường	Ca thi
12	CH290642	Đặng Thị	Ngọc	29/09/1990	Nghệ An	Tài chính ngân hàng	K29D	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
13	CH291137	Lại Thị	Ngọc	12/02/1995	Thanh Hóa	Tài chính ngân hàng	K29Y	0	10	D2-106	Chiều
14	CH291138	Ngô Minh	Ngọc	26/10/1998	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29Y	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
15	CH290063	Nguyễn Yến	Ngọc	05/11/1986	Hà Tây	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29F	0	10	D2-106	Chiều
16	CH290809	Trương Thị Bích	Ngọc	05/12/1989	Hà Nội	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29P	0	10	D2-106	Chiều
17	CH290315	Nguyễn Đăng	Nguyên	26/02/1989	Thanh Hóa	Quản trị doanh nghiệp	K29J	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
18	CH290810	Đoàn Thị Ánh	Nguyệt	28/07/1996	Nam Định	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29P	Đăng ký	10	D2-106	Chiều
1	CH290409	Phạm Hoàng	Nhật	22/06/1997	Hà Tĩnh	QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)	K29H	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
2	CH290650	Trần Quang	Nhật	02/11/1995	Nam Định	Tài chính ngân hàng	K29D	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
3	CH280867	Hồ Thị Phương	Nhi	04/12/1996	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	11	D2-201	Chiều
4	CH290375	Nguyễn Huệ	Nhi	16/08/1995	Hà Nội	QTKD quốc tế	K29G	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
5	CH290651	Phạm Hải Yến	Nhi	04/03/1996	Thái Bình	Tài chính - Ngân hàng	K29M	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
6	CH290652	Trần Thị Quỳnh	Nhi	19/06/1996	Son La	Tài chính ngân hàng	K29D	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
7	CH290653	Trần Thị	Nhiên	13/09/1993	Thái Bình	K29D	K29	0	11	D2-201	Chiều
8	CH270099	Đào Thị	Nhinh	01/08/1980	Thái Bình	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K27	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
9	CH290182	Nguyễn Thị	Nhung	14/12/1997	Phủ Thọ	Marketing	K29B	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
10	CH290383	Nguyễn Thị	Nhung	30/07/1987	Hải Dương	QTKD thương mại	K29G	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
11	CH280868	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	14/02/1995	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	11	D2-201	Chiều
12	CH271146	Bùi Thị	Oanh	02/11/1996	Phủ Thọ	Quản lý kinh tế và chính sách	K27PT	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
13	CH280869	Đặng Ngọc	Oanh	03/08/1989	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	11	D2-201	Chiều
14	CH290663	Đoàn Thị Hồng	Oanh	28/04/1996	Thái Bình	Tài chính - Ngân hàng	K29M	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
15	CH280870	Ngô Kiều	Oanh	10/12/1991	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	11	D2-201	Chiều
16	CH290064	Nguyễn Thị	Oanh	17/09/1983	Nghệ An	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29A	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
17	CH290278	Nguyễn Thị	Oanh	07/06/1994	Hung Yên	Quản trị chất lượng	K29B	Đăng ký	11	D2-201	Chiều
18	CH290065	Vũ Thị Lâm	Oanh	18/08/1997	Hung Yên	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29F	0	11	D2-201	Chiều
1	CH290319	Đỗ Công	Phú	16/02/1994	Thái Bình	Quản trị doanh nghiệp	K29B	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
2	CH280871	Phan Thị	Phúc	05/10/1989	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	Quản lý kinh tế và chính sách	0	12	D2-203	Chiều
3	CH290676	Hoàng Minh	Phương	10/09/1993	Hòa Bình	K29N	K29	0	12	D2-203	Chiều
4	CH290674	Lê Thị Thu	Phương	06/06/1997	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29D	0	12	D2-203	Chiều
5	CH290673	Trần Quốc	Phương	21/02/1994	Hung Yên	Tài chính ngân hàng	K29N	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
6	CH290677	Nguyễn Kim	Phượng	12/03/1985	Hà Nội	Tài chính ngân hàng	K29N	0	12	D2-203	Chiều
7	CH280680	Nguyễn Thị Lan	Phượng	23/01/1995	Hải Dương	K28	Tài chính ngân hàng K28(Cuối tuần A)	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
8	CH280872	Nguyễn Phú Anh	Quang	29/08/1992	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	12	D2-203	Chiều
9	CH280683	Hoàng Mạnh	Quân	16/01/1994	Hà Nội	TCNH K28 (lớp A cuối tuần)	K28 TCNH	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
10	CH280873	Nguyễn Ngọc	Quyền	25/11/1988	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	12	D2-203	Chiều
11	CH290813	Ngô Hương	Quỳnh	12/03/1998	Hải Phòng	Kế toán, kiểm toán và phân tích	K29P	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
12	CH291043	Nguyễn Phương	Quỳnh	15/02/1996	Hà Nội	Quản trị nhân lực	K29C	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
13	CH280088	Nguyễn Trúc	Quỳnh	04/12/1994	Hà Nội	28KT	K28 Cuối tuần A	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
14	CH280875	Trần Nguyễn Trúc	Quỳnh	08/08/1990	Thừa Thiên Huế	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	12	D2-203	Chiều
15	CH280874	Trần Thị Hương	Quỳnh	07/02/1994	Hà Tĩnh	Quản lý kinh tế và Chính sách K28 (Hà Tĩnh)	K28 QLKT&CS	0	12	D2-203	Chiều
16	CH290917	Nguyễn Văn	Sang	18/03/1995	Hung Yên	Quản lý kinh tế và chính sách	K29Q	0	12	D2-203	Chiều
17	CH290112	Phan Xuân	Sang	04/08/1997	Nghệ An	Kinh tế đầu tư	K29E	0	12	D2-203	Chiều
18	CH280876	Nguyễn Duy	Sáu	10/02/1985	Hà Tĩnh	CH28HT	Quản lý kinh tế và chính sách	Đăng ký	12	D2-203	Chiều
1	NCS37.068TC	Trần Thị Ngọc	Anh	16/08/1990				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
2	NCS38.041MA	Nguyễn Thị Phương	Dung	06/11/1982				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
3	NCS37.063QTV	Trịnh Thị Thu	Giang	17/09/1979				Đăng ký	13	D2-205	Chiều

DANH SÁCH PHÒNG THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
NGÀY 19/12/2021

STT	Mã học viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Lớp	Đăng ký Test Covid	Phòng Thi	Giăng đường	Ca thi
4	NCS38.098NL	Nguyễn Quỳnh	Hoa	30/09/1987				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
5	NCS36.079KT	Hoàng Văn	Huệ	08/06/1979				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
6	NCS36.003KTH	Phạm Thị Thanh	Huyền	28/02/1987				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
7	NCS38.061TC	Phạm Thị	Hương	13/09/1988				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
8	NCS38.090KT	Vũ Lê	Lam	24/09/1986				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
9	NCS36.062TC	Nguyễn Ngọc	Linh	06/10/1987				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
10	NCS37.013TK	Đàm Đình	Mạnh	02/09/1982				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
11	NCS36.015TK	Nguyễn Thị Việt	Nga	26/06/1975				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
12	NCS38.018PT	Giao Thị Khánh	Ngọc	30/08/1981				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
13	NCS37.050QTK	Nguyễn Trọng	Tấn	10/06/1981				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
14	NCS38.113QL	Nguyễn Chí	Thanh	26/02/1979				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
15	NCS38.037QTK	Nguyễn Duy	Thanh	12/03/1983				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
16	NCS37.005KTH	Phan Duy	Thịnh	24/06/1974				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
17	NCS36.093KT	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	07/05/1986				Đăng ký	13	D2-205	Chiều
18	NCS38.021PT	Giao Thị Hoàng	Yến	20/09/1989				Đăng ký	13	D2-205	Chiều